

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 526/YCBG-BV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 25 tháng 04 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá: Mua sắm vật tư, linh kiện thay thế cho các máy xét nghiệm khoa Hóa sinh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
Địa chỉ: Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Quang Trung, Thành Phố. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:
 - Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Mr. Lê Thành Chung – PTP. Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0932.228.969
 - Bảng báo giá: Ms. Phan Minh Ánh- phòng Tài chính kế toán, số điện thoại: 0336846632 – email: quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Mr. Lê Thành Chung – PTP. Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0932.228.969
 - Hồ sơ pháp lý gồm:
 - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
 - Hồ sơ sản phẩm gồm:
 - + Catalog, hình ảnh sản phẩm

(Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định).
 - Bảng báo giá (Theo mẫu báo giá đính kèm):
 - Bản ký đóng dấu: Gửi về Ms. Phan Minh Ánh, phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định).
 - File mềm: gửi vào email: quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com.
- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 07h ngày 26 tháng 4 năm 2024 đến hết 17h ngày 05 tháng 5 năm 2024



Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ.

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Xy lanh hút hóa chất (R Syringe)	Syringe hút hóa chất và rửa trong kim hút mẫu máy AU	6	Hộp (1 chiếc/hộp)
2	CUVETTE (4x5 mm)	Cuvette cho máy AU 5800, chất liệu thủy tinh vĩnh cửu, kích thước 4x5mm	2	Hộp (10 chiếc/hộp)
3	Que khuấy dạng L (Mix bar (L shape) for R2 & S)	Que khuấy dạng L được cấu tạo từ kim loại, có phủ teflon, dài 7,5cm dùng cho máy AU 5800	2	Hộp (3 chiếc/hộp)
4	Que khuấy dạng xoắn ốc (Mix bar (spiral) for R1)	Que khuấy dạng xoắn ốc được cấu tạo từ kim loại, có phủ teflon, dài 7,5cm dùng cho máy AU 5800	3	Hộp (3 chiếc/hộp)
5	Ống dây cao su (TEC-VAT)	Ống dây cao su dùng cho máy khí máu Gastat 18xx	1	Túi (5 chiếc/túi)
6	Bộ ống dây (Tubing Kit)	Bộ các ống dây dịch máy khí máu Gastat 18xx	1	Hộp (1 Bộ/hộp)
7	Điện cực chọn lọc ion Natri (Na ELECTRODE)	Điện cực chọn lọc ion Natri máy khí máu Gastat 18xx	2	Hộp (1 chiếc/hộp)
8	Điện cực đo phân áp CO2 (pCO2 electrode)	Điện cực đo phân áp CO2 máy khí máu Gastat 18xx	2	Hộp (1 chiếc/hộp)
9	Điện cực đo phân áp Oxy (pO2 electrode)	Điện cực đo phân áp Oxy máy khí máu Gastat 18xx	2	Hộp (1 chiếc/hộp)
10	Cổng nạp mẫu (Sample port)	Cổng nạp mẫu máy khí máu Gastat 18xx	5	Hộp (1 chiếc/hộp)
11	Lõi điện cực tham chiếu (Ref electrode inner core)	Lõi điện cực tham chiếu. Tương thích với máy khí máu Gastat 18xx	2	Hộp (1 chiếc/hộp)
12	Vỏ điện cực tham chiếu (Ref ELECTRODE BODY)	Vỏ điện cực tham chiếu. Tương thích với máy khí máu Gastat 18xx	2	Hộp (1 chiếc/hộp)
13	Điện cực Hb (Hb electrode)	Điện cực Hb máy khí máu Gastat 18xx	1	Hộp (1 chiếc/hộp)

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
14	Điện cực chọn lọc ion Calci (Ca ELECTRODE)	Điện cực chọn lọc ion Calci máy khí máu Gastat 18xx	1	Hộp (1 chiếc/hộp)
15	Que khuấy dạng L (Mix bar (L shape) for R2 & S)	Que khuấy dạng L được cấu tạo từ kim loại, có phủ teflon, dài 7,5cm dùng cho máy AU 680	2	Hộp (3 chiếc/hộp)
16	Que khuấy dạng xoắn ốc (Mix bar (spiral) for R1)	Que khuấy dạng xoắn ốc được cấu tạo từ kim loại, có phủ teflon, dài 7,5cm dùng cho máy AU 680	2	Hộp (3 chiếc/hộp)
17	Vỏ xi lanh (Syringe Case)	Vỏ syringe máy AU	3	Hộp (1 chiếc/hộp)
18	Xi lanh hút mẫu (Syringe hút mẫu)	Được làm từ nhựa, thủy tinh, kim loại, dài 8.8 cm. Dùng để hút chính xác thể tích mẫu	1	Hộp (1 chiếc/hộp)
19	CUVETTE	Cuvette cho máy AU 680, làm từ thủy tinh vĩnh cửu, kích thước 6x5mm	2	Hộp (10 chiếc/hộp)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình (Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không

- Dự kiến Thanh toán: Trong vòng 60 ngày từ ngày bàn giao nghiệm thu.

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá:

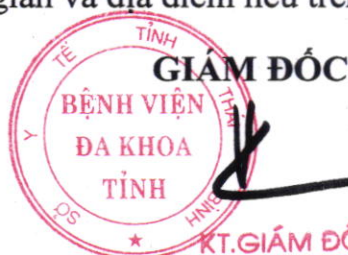
- Báo giá ghi rõ số điện thoại liên hệ khi cần thiết.

- Gửi kèm ủy quyền của hãng sản xuất hoặc đơn vị cung cấp tại Việt Nam (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận

- Như kính gửi
- Lưu:VT, VTTBYT,TCKT.



GIÁM ĐỐC
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TS.BSCKII. *Lai Đức Lợi*

Mẫu báo giá

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Tỉnh Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Sản xuất ⁽⁶⁾	Số lượng/Khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:....., kể từ ngày....tháng....năm.....[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngàytháng....năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế

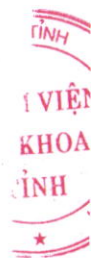
(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.



(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

